

Hưng Yên, ngày 05 tháng 02 năm 2018

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017  
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác  
~~bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới~~

---

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW); Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết như sau:

### I- ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

#### 1- Kết quả

Những năm qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả khá toàn diện. Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân về việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân được nâng cao. Thực hiện đạt và vượt nhiều chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân: Tuổi thọ trung bình của người dân Hưng Yên được nâng cao (bình quân 74 tuổi); công tác khám, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách xã hội và người có thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) được quan tâm thực hiện. Mạng lưới y tế từ tỉnh đến cơ sở không ngừng được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động, đến nay tuyến tỉnh có 02 bệnh viện đa khoa, 05 bệnh viện chuyên khoa, 06 trung tâm; tuyến huyện có 10 trung tâm y tế và 162 trạm y tế xã, phường, thị trấn. Một số bệnh viện, trung tâm y tế đã ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật hiện đại vào công tác chẩn đoán, điều trị bệnh. Hệ thống y tế ngoài công lập phát triển cả về số lượng và chất lượng, tạo điều kiện cho người dân có thể lựa chọn các dịch vụ khám, chữa bệnh. Đến nay toàn tỉnh có 1.471 cơ sở hành nghề y, dược tư nhân với trên 1.918 lao động (trong đó có 03 PGS, 12 tiến sĩ, 24 thạc sĩ, 20 BSCKII, 65 BSCKI, 93 BS).

Nguồn lực dành cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân tăng hàng năm. Công tác y tế dự phòng, phòng chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được chú trọng. Chủ động giám sát dịch tễ và xử lý kịp thời không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tỷ lệ chết trẻ em dưới 1 tuổi giảm còn 1‰; trẻ em suy dinh dưỡng thấp chiều cao/tuổi giảm còn 23%; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1‰. Tỷ lệ người

dân tham gia BHYT đạt trên 81%. Năng lực và chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên, tiếp cận được hầu hết các kỹ thuật tiên tiến trên thế giới. Hệ thống khám, chữa bệnh bằng y, dược học cổ truyền được quan tâm xây dựng ở cả tuyến tỉnh và cơ sở.

Quyền lợi trong khám, chữa bệnh của người tham gia BHYT từng bước được mở rộng và nâng cao. Công tác khám, chữa bệnh đối tượng BHYT tại các cơ sở y tế công lập có nhiều tiến bộ, đồng thời đã thu hút một số cơ sở y tế ngoài công lập cùng tham gia. Ngành Y tế và ngành Bảo hiểm xã hội đã thực hiện nhiều giải pháp tích cực nhằm giảm bớt các thủ tục phiền hà, nâng cao chất lượng phục vụ các đối tượng tham gia BHYT. Việc tuyên truyền, vận động nhân dân tự nguyện tham gia các loại hình bảo hiểm được đổi mới, đạt hiệu quả, nâng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế từ 24,1% (năm 2005) lên 71,62% (năm 2015) và 81% (năm 2017), so với tỷ lệ chung toàn quốc là 76%.

## **2- Hạn chế**

Tỷ lệ bác sĩ và dược sỹ đại học trên 01 vạn dân (tỷ lệ 6,76 bác sỹ/vạn dân) còn thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu trung bình toàn quốc (toàn quốc là 7,8/01 vạn dân); còn ít thầy thuốc, nhất là thầy thuốc có tay nghề cao. Cơ cấu phân bổ đội ngũ cán bộ y tế chưa hợp lý. Việc thực hiện chính sách ưu đãi, khuyến khích tài năng để thu hút bác sỹ, dược sỹ đại học về công tác tại một số bệnh viện chuyên khoa (Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện Tâm thần kinh) hiệu quả chưa cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác khám, chữa bệnh ở một số trung tâm y tế huyện, trạm y tế xã còn ở mức thấp so với chuẩn, chưa đồng bộ và hiệu quả sử dụng chưa cao; tình trạng bệnh nhân vượt tuyến vẫn còn ở mức cao. Mô hình y tế tuyến huyện, thành phố còn nhiều bất cập; hiệu quả hoạt động của phòng y tế chưa cao. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và mất cân bằng giới tính khi sinh vẫn nằm ở cao trong toàn quốc (trong nhóm 10 tỉnh cao nhất cả nước).

Công tác quản lý, kế thừa và phát huy y dược học cổ truyền; tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chữa bệnh, nâng cao sức khỏe; quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và quản lý hành nghề y, dược tư nhân chưa đáp ứng yêu cầu.

## **3- Nguyên nhân của hạn chế**

Một số cấp uỷ, chính quyền nhận thức chưa đầy đủ, chưa tích cực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế còn một số bất cập và chưa chặt chẽ, hiệu lực, hiệu quả còn thấp. Kinh phí đầu tư cho y tế chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là y tế cơ sở, việc huy động nguồn lực từ cộng đồng và xã hội hóa y tế hiệu quả chưa cao.

Một bộ phận cán bộ y tế chưa thật sự tâm huyết với nghề, trình độ chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu, tinh thần học tập, nghiên cứu và ý thức, thái độ phục

vụ người bệnh chưa cao. Năng lực, trình độ của một số cán bộ làm công tác ở phòng y tế huyện, thành phố còn nhiều hạn chế. Một số vụ việc, sự cố y khoa gây bức xúc trong xã hội.

Xử lý vi phạm về công tác dân số kế hoạch hóa gia đình chưa nghiêm; còn tình trạng cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên; các biện pháp giảm tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh thực hiện chưa thường xuyên và chưa đủ các chế tài xử lý. Hệ thống tổ chức y tế thiếu ổn định, hoạt động chưa thực sự hiệu quả, đặc biệt là y tế dự phòng, y tế cơ sở và chăm sóc sức khoẻ ban đầu. Chưa phát huy tốt lợi thế của y, dược cổ truyền, dược liệu dân tộc.

## **II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1- Quan điểm**

Sức khoẻ là vốn quý nhất của mỗi người dân và của cả xã hội. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ là nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi người dân, của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các ngành và của toàn thể người dân, trong đó ngành y tế là nòng cốt.

Đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân là đầu tư cho phát triển. Tinh ưu tiên đầu tư ngân sách và có cơ chế, chính sách huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân; tổ chức cung cấp dịch vụ công, bảo đảm các dịch vụ cơ bản, đồng thời khuyến khích hợp tác công - tư, đầu tư tư nhân, cung cấp các dịch vụ theo yêu cầu.

Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và thế mạnh của địa phương để xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, theo phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh; y tế dự phòng là then chốt, y tế cơ sở là nền tảng; y tế chuyên sâu đồng bộ và cân đối với y tế cộng đồng; gắn kết y học cổ truyền với y học hiện đại, quân y và dân y. Phát triển dược liệu, công nghiệp dược và thiết bị y tế.

Hướng tới thực hiện bao phủ chăm sóc sức khoẻ và bảo hiểm y tế toàn dân; mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khoẻ; được bảo đảm bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong tham gia bảo hiểm y tế và thụ hưởng các dịch vụ y tế. Áp dụng và thực hiện tốt giá dịch vụ y tế nhằm phát triển vững chắc hệ thống y tế cơ sở.

Nhân lực y tế phải đáp ứng yêu cầu chuyên môn và y đức; cần được tuyển chọn, đào tạo, sử dụng hợp lý, được chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt về chuyên môn, nghiệp vụ trong toàn tỉnh.

### **2- Mục tiêu**

#### **2.1- Mục tiêu tổng quát**

Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân tỉnh Hưng Yên. Triển khai thực hiện hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả. Phát triển nền y học khoa học, dân tộc và đại

chúng. Bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế "Thầy thuốc phải như mẹ hiền", có năng lực chuyên môn vững vàng, tiếp cận trình độ quốc tế. Nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi sản xuất, cung ứng dược phẩm, dịch vụ y tế.

## **2.2- Mục tiêu cụ thể**

### **Đến năm 2025:**

- Tuổi thọ trung bình khoảng trên 76 tuổi.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số.
- 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.
- Đạt 30 giường bệnh và 12 bác sỹ, 3 dược sỹ đại học, 30 điều dưỡng viên/10.000 dân.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng loại 14 vắc xin đạt 95%.
- Tỷ suất chết trẻ em dưới 1 tuổi dưới 10‰, dưới 5 tuổi dưới 15‰.
- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khoẻ đạt 90%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi 21%.
- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 80%.

### **Đến năm 2030:**

- Tuổi thọ trung bình khoảng trên 76 tuổi.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 98% dân số.
- 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.
- Đạt 32 giường bệnh và 12 bác sỹ, 3 dược sỹ đại học, 33 điều dưỡng viên/10.000 dân.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng loại 14 vắc xin đạt 98%.
- Tỷ suất chết trẻ em dưới 1 tuổi dưới 8‰, dưới 5 tuổi dưới 10‰.
- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khoẻ đạt 95%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi 15%.
- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.
- Cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

## **IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và**

## của toàn xã hội trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị hàng đầu. Thông nhất nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và mỗi người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; chất lượng, hiệu quả quản lý của từng đơn vị sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu; giảm bớt thủ tục trong khám, chữa bệnh nhằm giảm phiền hà cho nhân dân. Tăng cường quản lý giá thuốc và hành nghề y, dược tư nhân; có biện pháp tích cực và các chế tài cụ thể về quản lý vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao y đức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác y tế. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những vi phạm pháp luật trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở và của cả cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, trước hết là trong bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện các quy định về phòng dịch và chữa bệnh.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, các phong trào thi đua, các cuộc vận động có các nội dung, tiêu chí liên quan tới công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ. Phát huy vai trò giám sát của nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi để huy động các tổ chức xã hội, tôn giáo tham gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân theo quy định của pháp luật.

### 2- Nâng cao sức khoẻ nhân dân

- Tập trung nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và của mỗi người dân; xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khoẻ và tầm vóc người dân. Quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khoẻ, đặc biệt là ở vùng nông thôn.

- Khuyến nghị, phổ biến chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng, nguồn nguyên liệu. Các sản phẩm, thực phẩm đóng gói phải có đầy đủ thông tin về thành phần, năng lượng, cảnh báo về sức khoẻ trên bao bì. Triển khai các chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi.

- Thực hiện việc kiểm soát an toàn thực phẩm dựa trên đánh giá nguy cơ, sản xuất kinh doanh theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc.

- Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống và cai nghiện ma tuý. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm tiêu thụ rượu, bia, thuốc lá.

- Đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý, tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường. Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Tăng cường công tác y tế học đường.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu tới sức khoẻ. Tập trung nguồn lực xây dựng, nâng cấp các hệ thống cấp thoát nước; bảo đảm người dân được tiếp cận sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh; xử lý chất thải; khắc phục ô nhiễm các dòng sông, các cơ sở sản xuất. Tăng cường cải tạo, hạn chế san lấp hệ thống kênh rạch, hồ ao; chống lạm dụng hoá chất trong nuôi trồng.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao. Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh; xoá bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, cháy, nổ, bệnh nghề nghiệp.

### **3- Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở**

- Tiếp tục củng cố, đầu tư nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, nhất là đối với y tế dự phòng tuyến huyện, tuyến xã. Đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng, tăng cường công tác truyền thông, giáo dục để người dân hiểu và chủ động thực hiện các biện pháp tự phòng chống dịch; phát triển hệ thống giám sát, cảnh báo sớm, đáp ứng nhanh; chủ động giám sát dịch tễ, mở rộng dịch vụ tiêm vắc xin phòng bệnh, thực hiện dự phòng tích cực, không để dịch bệnh lớn xảy ra.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, đẩy mạnh hoạt động phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể; hoạt động của đội ngũ cán bộ chuyên trách, cộng tác viên dân số, kế hoạch hóa gia đình xã, phường, thị trấn. Thực hiện nghiêm kỷ luật trong Đảng về công tác dân số kế hoạch hóa gia đình theo quy định.

- Mở rộng và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Đảm bảo cung cấp kịp thời, đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, các phương tiện tránh thai an toàn. Thực hiện tốt công tác tư vấn, hướng dẫn, quản lý đối tượng trước, trong và sau khi thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, đẩy mạnh việc áp dụng các biện pháp tiên tiến trong quản lý an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác thông tin, truyền

thông nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của người sản xuất, người tiêu dùng và toàn xã hội về giữ gìn vệ sinh, bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện BHYT toàn dân, nâng cao chất lượng và hiệu quả khám, chữa bệnh cho các đối tượng tham gia BHYT. Đa dạng hóa sản phẩm BHYT phù hợp với các tầng lớp nhân dân; mở rộng BHYT học sinh đồng thời với việc thực hiện chăm sóc sức khỏe học đường; điều chỉnh các mức phí, mức hưởng đi đôi với nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, phát triển các dịch vụ y tế chất lượng cao. Khuyến khích người tham gia BHYT tự nguyện thường xuyên, dài hạn. Hỗ trợ ngân sách tỉnh mua thẻ BHYT cho đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng trở lên chưa được hưởng BHYT; hỗ trợ mệnh giá mua thẻ BHYT hộ gia đình nông nghiệp có thu nhập trung bình, tổ thu gom rác tại các thôn, khu phố và một số nhóm dân cư cần hỗ trợ khác.

- Bảo đảm an ninh y tế, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Tăng nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, bệnh lao, sốt xuất huyết... Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng. Tăng số vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng phù hợp với khả năng ngân sách của tỉnh.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm; chú trọng dự phòng, nâng cao năng lực sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y; kết nối y tế cơ sở với các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị đồng y; phát triển y học gia đình.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã để thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khoẻ. Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý trạm y tế, tiêm chủng, quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khoẻ người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế. Thiết lập hệ thống sổ sức khoẻ điện tử đến từng người dân. Thực hiện cập nhật các thông tin, chỉ số sức khoẻ khi đi khám sức khoẻ, chữa bệnh. Có cơ chế, lộ trình phù hợp, từng bước thực hiện để tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khoẻ, khám và chăm sóc sức khoẻ định kỳ.

- Chú trọng chăm sóc sức khoẻ bà mẹ, trẻ em, đặc biệt là ở khu vực khó khăn. Quan tâm chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi, người khuyết tật, người bị ảnh hưởng bởi hậu quả của chiến tranh và các đối tượng ưu tiên; phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp.

- Hỗ trợ ngân sách đầu tư xây dựng, cải tạo, mua sắm trang thiết bị cho những trạm y tế khó khăn do ngân sách huyện, xã không đủ điều kiện bố trí thực hiện.

#### **4- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục cản bản tình trạng quá tải bệnh viện**

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh từ tuyến tỉnh đến huyện, xã, đặc biệt là tuyến cơ sở nhằm tăng sự hài lòng của người bệnh; tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bệnh viện vệ tinh, tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, luân phiên, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới; đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức và xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, thân thiện với môi trường.

- Thực hiện các quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn điều trị thông nhất để bảo đảm chất lượng khám, chữa bệnh. Xây dựng quy trình bảo đảm an toàn người bệnh, kiểm soát tốt tai biến y khoa, giảm tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện, kiểm soát kháng sinh, dinh dưỡng tiết chế, chăm sóc toàn diện người bệnh. Thực hiện các quy định để liên thông kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, các thông tin, kết quả chẩn đoán, điều trị giữa các cơ sở khám, chữa bệnh với tuyến y tế cơ sở để tiến tới theo dõi, chăm sóc liên tục người bệnh. Thực hiện kiểm định độc lập, đánh giá chất lượng dịch vụ, xếp hạng bệnh viện theo chất lượng phù hợp.

- Đổi mới cơ chế hoạt động, quản lý các bệnh viện công lập gắn trao quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình, bảo đảm công khai, minh bạch, có sự kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền. Cơ sở công lập bảo đảm cung cấp đầy đủ dịch vụ y tế ở mức độ cơ bản; được cung cấp các dịch vụ cao hơn, dịch vụ theo yêu cầu, bảo đảm công khai, minh bạch. Thực hiện cơ chế, chính sách về tài chính, nhân lực và thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ để chăm sóc toàn diện người bệnh, đồng thời nâng cao thu nhập, đãi ngộ xứng đáng cho cán bộ y tế.

- Khuyến khích xã hội hóa để phát triển một số cơ sở khám, chữa bệnh; khuyến khích phát triển y tế tư nhân, nhất là mô hình bệnh viện hoạt động không vì lợi nhuận; thúc đẩy hợp tác công - tư, tạo môi trường bình đẳng cả về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám, chữa bệnh công lập và tư nhân.

- Tăng cường khám, chữa bệnh cho các đối tượng chính sách, triển khai các mô hình tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện từng nơi để bảo đảm dịch vụ khám, chữa bệnh cho người dân.

- Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm phiền hà trong giám định, thanh toán bảo hiểm y tế; xây dựng kế hoạch tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế, tập trung vào việc thực hiện hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử và phần mềm quản lý y tế cơ sở để tạo thuận lợi cho người dân trong khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế; trong việc giám định, thanh toán với các cơ

sở y tế; kết nối dữ liệu thẻ bảo hiểm y tế với cơ sở khám, chữa bệnh chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật; tích hợp dữ liệu tham gia bảo hiểm y tế với dữ liệu Bảo hiểm xã hội và mã số định danh công dân. Phát triển mạnh hệ thống cấp cứu tại cộng đồng và trước khi vào bệnh viện.

- Thực hiện tốt cơ chế giá dịch vụ y tế, cơ chế đồng chi trả, chính sách, phương thức thanh toán để khuyến khích cơ sở tuyến dưới nâng cao chất lượng dịch vụ, khuyến khích người dân khám, chữa bệnh tại tuyến dưới; thực hiện thanh toán kịp thời, đầy đủ với các cơ sở khám, chữa bệnh.

### **5- Phát triển y dược học cổ truyền**

- Thực hiện Chương trình phát triển y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe. Tăng chỉ tiêu số lượt khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền các tuyến.

- Nâng cao vai trò của y học cổ truyền trong bảo vệ, nâng cao sức khỏe và chăm sóc sức khỏe ban đầu. Tuyên truyền, vận động nhân dân trồng và sử dụng cây thuốc nam, thuốc y học dân tộc. Đẩy mạnh thực nghiệm các phương thức chẩn trị, điều trị không dùng thuốc, các bài thuốc, vị thuốc y học cổ truyền.

- Mở rộng danh mục dược liệu, vị thuốc cổ truyền, thuốc từ dược liệu vào danh mục thanh toán bảo hiểm y tế.

- Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ thầy thuốc y học cổ truyền. Huy động các tổ chức xã hội tham gia khám chữa bệnh, phòng bệnh bằng y học cổ truyền.

### **6- Đẩy mạnh phát triển ngành Dược và thiết bị y tế**

- Bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước.

- Tổ chức đấu thầu tập trung, giảm giá thuốc, thiết bị, hoá chất, vật tư y tế, bảo đảm công khai, minh bạch. Hoàn thiện cơ chế đầu tư, mua sắm và kiểm soát chặt chẽ chất lượng, chống thất thoát, lãng phí.

- Tập trung quản lý hệ thống bán buôn, bán lẻ, các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Kiểm soát xuất xứ, giá thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế giả, kém chất lượng. Tăng cường kiểm soát chất lượng dược liệu ngoại nhập; giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn dược liệu của nước ngoài.

- Thu hút đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến tại các vùng dược liệu quy mô lớn, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu.

### **7- Phát triển nhân lực và khoa học - công nghệ y tế**

- Đổi mới căn bản, toàn diện công tác đào tạo nhân lực y tế, đáp ứng yêu cầu cả về y đức và chuyên môn trong điều kiện chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học - công nghệ y tế, dược, y sinh học. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, phát triển đội ngũ cán bộ chuyên ngành thiết bị y tế.

- Thực hiện đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ y tế. Có cơ chế khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở và trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong,...

- Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khoẻ thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế.

### **8- Đổi mới hệ thống tổ chức và cung cấp dịch vụ y tế**

- Hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và hội nhập quốc tế, bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt về chuyên môn, nghiệp vụ theo ngành từ tỉnh đến cơ sở, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền.

- Xây dựng đề án sắp xếp các đơn vị, trung tâm y tế làm nhiệm vụ dự phòng tuyến tỉnh thành trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Thực hiện thống nhất mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác theo lộ trình quy định; trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã. Tổ chức hệ thống trạm y tế xã, phường, thị trấn gắn với y tế học đường và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, thực hiện nghiêm quy định luân phiên người hành nghề trong các cơ sở y tế thuộc địa phương quản lý, luân phiên giữa các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện và ngược lại; giữa các huyện; giữa trung tâm y tế huyện với trạm y tế xã và ngược lại; giữa các xã để nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế.

### **9- Đổi mới tài chính y tế**

- Giao quyền tự chủ và đổi mới cơ chế quản lý các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo lộ trình quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày

12/02/2015 của Chính phủ, quy định cơ chế tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập; từng bước chuyển cơ chế hỗ trợ ngân sách cho các đơn vị y tế sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng.

- Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước trong lĩnh vực y tế để có nguồn lực triển khai toàn diện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân, nhất là đối với các đối tượng chính sách.

- Ưu tiên bố trí ngân sách, bảo đảm tốc độ tăng chi cho y tế cao hơn tốc độ tăng chi ngân sách nhà nước. Tập trung ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần...

- Thực hiện nguyên tắc y tế công cộng do ngân sách nhà nước bảo đảm là chủ yếu. Khám, chữa bệnh do bảo hiểm y tế và người dân chi trả. Chăm sóc sức khoẻ ban đầu do bảo hiểm y tế, người dân và ngân sách nhà nước cùng chi trả; bảo hiểm y tế đối với người lao động phải do người sử dụng lao động và người lao động cùng đóng góp; ngân sách nhà nước bảo đảm đối với một số đối tượng chính sách; đồng thời huy động các nguồn lực để thực hiện chăm sóc sức khoẻ ban đầu, quản lý sức khoẻ người dân.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế, có chính sách ưu đãi về đất, tín dụng... để khuyến khích các cơ sở y tế đầu tư mở rộng, nâng cấp, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Đa dạng hoá các hình thức hợp tác công - tư, bảo đảm minh bạch, công khai, cạnh tranh bình đẳng, không phân biệt công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế (kể cả trong chăm sóc sức khoẻ ban đầu), tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, theo yêu cầu. Các cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoạt động không vì lợi nhuận được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường quản lý nhà nước, xây dựng và thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm phòng, chống, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hoá để lạm dụng các nguồn lực công phục vụ các "nhóm lợi ích", tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

- Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Nâng cao hiệu quả quỹ hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo. Đẩy mạnh phương thức nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng và thực hiện cơ chế giá gắn với chất lượng dịch vụ, khuyến khích sử dụng dịch vụ y tế ở tuyến dưới.

- Tăng cường thực hiện chủ trương của trung ương về liên kết, hợp tác giữa bảo hiểm y tế xã hội với bảo hiểm y tế thương mại. Nâng cao năng lực, chất lượng giám định bảo hiểm y tế bảo đảm khách quan, minh bạch. Thực hiện

các giải pháp đồng bộ chống lạm dụng, trục lợi, bảo đảm cân đối quỹ bảo hiểm y tế và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, cơ sở y tế.

- Vận động vay vốn ưu đãi, vay vốn ODA để đầu tư mua sắm trang thiết bị, nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở y tế công lập.

### **10- Công tác truyền thông**

- Xây dựng và đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân thực hiện lối sống lành mạnh, tăng cường rèn luyện thân thể, tập thể dục, thể thao, dinh dưỡng hợp lý; lợi ích của tiêm chủng; khám, sàng lọc phát hiện sớm bệnh, tật; nói không với ma túy; hạn chế tác hại của thuốc lá, rượu, bia, đồ uống có cồn, có ga; thực hiện ăn chín, uống sôi; giữ gìn vệ sinh môi trường sống, sử dụng nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Củng cố, phát triển mạng lưới truyền thông từ tỉnh đến cơ sở; xây dựng nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

- Các cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền rộng rãi các nội dung về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

### **11- Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế**

- Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các cơ sở y tế trung ương, các tỉnh bạn, các nước, các tổ chức quốc tế. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực y dược.

- Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc về sức khoẻ; hoàn thành trước thời hạn một số mục tiêu.

## **V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Căn cứ Kế hoạch này, các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, các ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo các sở, ban, ngành MTTQ và các tổ chức chính trị, xã hội tỉnh chủ động triển khai thực hiện và lãnh đạo, chỉ đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện.

2- Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, bổ sung ban hành văn bản cụ thể hóa những chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; chỉ đạo các cấp chính quyền, các ngành tổ chức thực hiện.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4- Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định.

5- Trong quá trình triển khai thực hiện, khi có những vướng mắc phát sinh hoặc có văn bản chỉ đạo mới của Trung ương, giao Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo điều chỉnh những nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để b/c);
- BCS Đảng Bộ Y tế;
- Đảng đoàn HĐND tỉnh;
- BCS Đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ tỉnh, các tổ chức CTXH tỉnh;
- BTV huyện ủy, thành ủy, ĐUTTTU ;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- LĐVPTU;
- CV<sup>Hàng</sup> ;
- Lưu VPTU.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Đỗ Tiên Sỹ